

Số: 124 /KH-UBND

Kbang, ngày 05 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác Theo dõi thi hành pháp luật và quản lý công tác xử lý vi phạm hành chính đối với lĩnh vực giao thông vận tải; các điều kiện về đầu tư kinh doanh đối với các lĩnh vực: Y tế, tài nguyên và môi trường, lao động, thương binh và xã hội năm 2018

Nhằm triển khai thực hiện tốt các nội dung đề ra tại Kế hoạch số 1899/KH-UBND ngày 28/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Kbang về theo dõi thi hành pháp luật và quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2018; UBND huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và quản lý công tác xử lý vi phạm hành chính đối với lĩnh vực giao thông vận tải (*vận tải đường bộ, an toàn giao thông, phương tiện và người điều khiển phương tiện giao thông*); các điều kiện về đầu tư kinh doanh đối với các lĩnh vực: Y tế (*khám bệnh, chữa bệnh, dược, an toàn thực phẩm, trang thiết bị y tế*), tài nguyên và môi trường (*khoáng sản*) và lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội (*bảo trợ xã hội*) trên địa bàn huyện năm 2018, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật về các lĩnh vực: Giao thông vận tải; điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực: Y tế, Tài nguyên và môi trường, Lao động, thương binh và xã hội trên địa bàn huyện, nhằm kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập để đưa ra những kiến nghị, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Triển khai thực hiện công tác kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với lĩnh vực giao thông vận tải, y tế, tài nguyên và môi trường, Lao động, thương binh và xã hội trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra phải thực hiện đúng quy định, theo các lĩnh vực trọng tâm và tại các đơn vị, địa phương theo Kế hoạch của UBND huyện đã được ban hành, đảm bảo tiến độ và đạt hiệu quả cao.

- Việc kiểm tra phải thực hiện nghiêm túc, khách quan, không gây trở ngại đến hoạt động bình thường của các đơn vị, địa phương được kiểm tra.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

Kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính đối với các lĩnh vực: giao thông vận tải; điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực: Y tế, Tài nguyên và môi trường, Lao động, thương binh và xã hội.
(có đính kèm theo)

III. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng, phương pháp kiểm tra

a) Đối tượng kiểm tra

Kiểm tra công tác thi hành pháp luật và quản lý công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải; điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực: Y tế, Tài nguyên và môi trường, Lao động, thương binh và xã hội tại phòng Kinh tế- Hạ tầng, phòng Y tế, phòng Tài nguyên & Môi trường, phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND xã Đông và UBND Thị trấn.

b) Phương pháp kiểm tra

Kiểm tra trực tiếp tại cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra.

Đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương thông qua báo cáo kết quả tự kiểm tra tại đơn vị; giải trình, làm rõ các nội dung có liên quan.

Đoàn kiểm tra huyện xem xét, thảo luận nội dung báo cáo; sau đó, trực tiếp kiểm tra hồ sơ, tài liệu kiểm chứng, hồ sơ xử lý vi phạm hành chính. Kết thúc đợt kiểm tra, tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả kiểm tra trên địa bàn huyện, đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật.

3. Thời gian kiểm tra

a) Mốc kiểm tra: Từ 01/10/2017 đến ngày 30/9/2018.

b) Thời gian kiểm tra:

- Ngày 12/10/2018: Kiểm tra tại phòng Lao động, Thương binh và Xã hội.
- Ngày 16/10/2018: Kiểm tra tại phòng Tài nguyên và Môi trường.
- Ngày 17/10/2018: Kiểm tra tại phòng Y Tế.
- Ngày 22/10/2018: Kiểm tra tại phòng Kinh tế & Hạ tầng.
- Ngày 24/10/2018: Kiểm tra tại UBND xã Đông.
- Ngày 26/10/2018: Kiểm tra tại UBND Thị trấn Kbang.

4. Thành phần Đoàn kiểm tra

Đoàn kiểm tra được thành lập theo Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện do Lãnh đạo phòng Tư pháp huyện làm Trưởng đoàn, thành viên là đại diện các cơ quan: Công an huyện, phòng Kinh tế- Hạ tầng; phòng Tài nguyên và Môi trường; phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, phòng Y tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp huyện: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành; theo

dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nội dung theo yêu cầu Kế hoạch này.

2. Công an huyện, phòng Kinh tế- Hạ tầng; phòng Tài nguyên và Môi trường; phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, phòng Y tế: Có trách nhiệm bố trí cán bộ có năng lực, kinh nghiệm tham gia cùng với Đoàn kiểm tra của huyện.

Thành viên Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện thực hiện việc kiểm tra đối với nội dung thuộc lĩnh vực ngành quản lý và chịu trách nhiệm về những nhiệm vụ được phân công.

3. Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra thực hiện các nội dung sau:

- Chuẩn bị báo cáo tự kiểm tra, gửi UBND huyện (*qua phòng Tư pháp*) **trước ngày 10/10/2018**, mốc số liệu báo cáo tính từ ngày 01/10/2017 đến ngày 30/9/2018. Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công tác theo dõi thi hành pháp luật và xử lý VPHC của cơ quan, đơn vị để Đoàn kiểm tra của huyện thực hiện việc kiểm tra. Riêng UBND cấp xã báo cáo kết quả công tác theo dõi THPL đối với 04 lĩnh vực: Giao thông đường bộ, Y tế, tài nguyên và môi trường và lao động, thương binh và xã hội.

- Bố trí thành phần làm việc với Đoàn Kiểm tra, gồm: Đại diện Lãnh đạo đơn vị được kiểm tra; các chức phụ trách các mảng công tác liên quan đến nội dung, lĩnh vực kiểm tra; Đại diện lãnh đạo Ủy ban MTTQVN xã và các đoàn thể xã. Tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn Kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về UBND huyện (*qua phòng Tư pháp huyện*) để kịp thời xem xét, chỉ đạo./. *Ký*

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT HĐND huyện;
- TT UBND huyện;
- TT UBMTTQVN huyện;
- Các đơn vị được kiểm tra;
- Công an huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ KIỂM TRA **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khang, ngày tháng năm 2018

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý VPHC năm 2018 đối với lĩnh vực.....
(Kèm theo Kế hoạch sốKH/UBND ngày/10/2018 của UBND huyện)
(thời điểm báo cáo từ ngày 01/10/2017 đến ngày 30/9/2018)

1.Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật và quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính tại đơn vị, địa phương.

2.Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL (nếu có).

3.Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tập huấn pháp luật có liên quan đến nhiệm vụ theo dõi THPL và quản lý nhà nước về xử lý VPHC tại đơn vị, địa phương (*Luật xử lý VPHC năm 2012; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 59/2012/NĐ-CP về theo dõi thi hành pháp luật; Thông tư 14/2014/TT-BTP của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; các nghị định xử phạt vi phạm hành chính đối với từng ngành, lĩnh vực); kết quả tuyên truyền các văn bản pháp luật khác có liên quan đến các lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm: giao thông vận tải, Y tế, Tài nguyên và môi trường, Lao động, thương binh và xã hội; nêu cụ thể số lần tuyên truyền, đối tượng tuyên truyền, nội dung tuyên truyền và số người tham gia.*

4. Việc bố trí cán bộ làm nhiệm vụ theo dõi THPL và xử lý VPHC; Việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ theo dõi nhiệm vụ này. Kinh phí bố trí cho công tác theo dõi THPL (nêu số liệu cụ thể).

5.Việc áp dụng các quy định của pháp luật về xử lý VPHC trong lĩnh vực: giao thông vận tải, Y tế, Tài nguyên và môi trường, Lao động, thương binh và xã hội:

5.1. Tình hình thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền đối với ngành, lĩnh vực quản lý.

5.2. Việc hướng dẫn áp dụng pháp luật (ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức tập huấn...)

5.3.Tình hình vi phạm:

+ Tổng số vụ vi phạm theo nhóm các hành vi vi phạm;

+ Chủ thể vi phạm phổ biến;

+ Dạng hành vi vi phạm phổ biến;

- Tình hình xử lý VPHC:

+ Số vụ vi phạm bị phát hiện;

+ Số vụ, số đối tượng bị xử phạt VPHC;
+ Số vụ chưa xử phạt VPHC, trong đó: số vụ ban hành quyết định xử phạt VPHC đúng hạn/quá hạn; nguyên nhân;

- + Số vụ chuyển hồ sơ xử phạt VPHC cho cơ quan có thẩm quyền;
- + Số vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự.

5.4. Kết quả thi hành quyết định xử phạt VPHC:

- Số quyết định xử phạt VPHC đã ban hành;
- Số quyết định đã thi hành;
- Số quyết định chưa thi hành;
- Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền;
- Số quyết định xử phạt VPHC bị khiếu nại, khởi kiện;
- Số quyết định bị cưỡng chế thi hành;
- Số tiền phạt thu được.

5.5. Việc áp dụng các hình thức xử phạt; áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả.

6. Việc tuân thủ và chấp hành pháp luật về xử lý VPHC trong lĩnh vực: giao thông vận tải, Y tế, Tài nguyên và môi trường, Lao động, thương binh và xã hội.

6.1. Kết quả đạt được:

- Mức độ tuân thủ và chấp hành pháp luật của cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền;
- Mức độ tuân thủ và chấp hành pháp luật của doanh nghiệp, công dân, tổ chức trên địa bàn.

6.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

7. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của cấp trên có kịp thời, đúng thời gian và nội dung quy định.

Số lượng đơn khiếu nại, tố cáo tiếp nhận? số đơn giải quyết theo thẩm quyền? số đơn chuyển cấp có thẩm quyền giải quyết?

8. Các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác theo dõi THPL và quản lý theo dõi THPL về xử lý VPHC.

9. Đề xuất, kiến nghị

- Về quy định của pháp luật
- Về các biện pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý VPHC trong lĩnh vực giao thông vận tải, Y tế, Tài nguyên và môi trường, Lao động, thương binh và xã hội.